

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày 08-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Phạm Công Hạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ThNg, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm 1997, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 02, xã NL, huyện ThNg, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Ông Đồng Xuân T; địa chỉ: Thôn 03, xã NL, huyện ThNg, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đồng Xuân T có vay anh Vũ Huy S, sinh năm 1988, ở thôn 3, xã Tam Hưng, huyện ThNg 1.000.000đồng, nhiều lần anh S đến tìm ông T để đòi tiền nhưng không gặp. Anh S đã hẹn ông T đến quán bi-a của anh Nguyễn Hoàng ở thôn 3, xã NL, huyện ThNg để nói chuyện. Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 20/3/2019, ông T đến quán bi-a của anh Hoàng. Tại đây ông T đã gặp anh S và Bùi Văn Đ. Anh S yêu cầu ông T trả tiền nhưng ông T nói “Tao nợ tao sẽ trả

nhưng bây giờ chưa có thì tao trả làm sao được”, anh S dùng tay túm cổ áo của ông T và nói “Nếu ông là thanh niên tôi sẽ không để ông yên”, Đ thấy thế vào can ngăn và nói với ông T “Ông nợ tiền người ta thì phải nói cho cẩn thận”. Sau đó giữa ông T và Đ xảy ra cãi nhau thì được mọi người can ngăn. Do bức tức, Đ điều khiển xe mô tô của Đ về nhà lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại, dài khoảng 70cm có vỏ kiếm bên ngoài màu nâu rồi quay lại quán bi-a, Đ dựng xe đối diện quán bi-a rồi cầm kiếm xông vào quán. Thấy Đ cầm kiếm lao về phía mình, ông T chạy sang nhà bà Bùi Thị Luyn lấy 01 thanh gỗ, dài khoảng 01m, chạy về phía Đ thì Đ bỏ chạy về hướng ngã tư đường liên thôn 3, xã NL. Ông T cầm thanh gỗ đuổi theo Đ được khoảng 30 mét thì cả hai dừng lại, đứng đối diện nhau. Ông T dùng thanh gỗ vụt 01-02 nhát vào người Đ, Đ giơ kiếm lên đỡ thì ông T vụt vào vỏ kiếm làm vỏ kiếm bung ra. Đ cầm kiếm bằng tay phải chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào khu vực cổ tay trái của ông T làm ông T bị thương nặng, ông T ôm tay bỏ chạy, Đ đuổi theo khoảng 5-6m thì dừng lại. Đ cầm kiếm quay lại quán bi-a của Hoàng, khi cách quán khoảng 05m thì Đ vụt kiếm ở khu vực ven đường. Khi thấy ông T cầm gậy gỗ đuổi đánh Đ, anh S cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 60-70cm chạy theo, mục đích là để can ngăn bênh Đ nếu Đ bị ông T đánh, nhưng khi thấy ông T bị Đ gây thương tích thì anh S đã dừng lại và vụt đoạn gậy gỗ ven đường. Ông T bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 Hà Nội. Sau khi sự việc xảy ra, tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định khu vực xảy ra vụ việc là ngã tư đường liên thôn 3, xã NL phát hiện 01 dấu vết tap chất màu nâu đỏ (nghỉ là máu) đã khô dạng nhỏ giọt, rải rác ở vị trí sát tường bao của doanh trại quân đội, cách tâm ngã tư là 2,1m về phía Nam và nhiều dấu vết tap chất màu nâu đỏ trên mặt đường liên thôn. Các dấu tap chất dạng nhỏ giọt này có chiều hướng về phía đường liên thôn đi tỉnh lộ 359.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 311/2019/TgT ngày 13/9/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Đồng Xuân T bị vết thương phức tạp cẳng tay trái gây đứt các gân gấp cổ tay, đứt bó mạch thần kinh quay, đứt thần kinh giữa. Đã được điều trị đang dần ổn định, còn hạn chế chức năng cổ bàn ngón tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương phức tạp cẳng tay trái gồm: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương da để lại sẹo xấu, lớn gây nên là 09%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương gân còn ảnh hưởng vận động khớp cổ tay gây nên là 05%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương bó mạch quay gây nên là 05%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các tổn thương của vết thương phức tạp cẳng tay trái gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 18%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 118/2020/TgT ngày 24/3/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Khi giám định bổ sung nạn nhân Đồng Xuân T không bị liệt cổ bàn ngón tay trái, kết hợp với khám chuyên khoa thần kinh và điện sinh lý thần kinh cơ cũng xác định

không thấy dấu hiệu tổn thương thần kinh quay, thần kinh giữa tay trái nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Về dân sự: Bùi Văn Đ tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng. Ông T đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Đ và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Về vật chứng: Cơ quan công an đã tiến hành truy tìm 01 thanh kiếm Đ dùng để chém ông T, 01 thanh gỗ dài khoảng 01m và 01 thanh gỗ dài khoảng 0,7m nhưng không thu giữ được.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố Bùi Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" với các tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án như nội dung bản cáo trạng, thể hiện đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và không có đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThNg vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn Đ đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết; Về vật chứng: Không có nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ThNg, Viện kiểm sát nhân dân huyện ThNg và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Ngày 20/3/2019, bị

cáo Bùi Văn Đ đã dùng kiếm gây thương tích cho bị hại Đồng Xuân T với tỷ lệ gây tổn thương cơ thể là 18% nên bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo dùng kiếm là hung khí nguy hiểm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% nên bị cáo phải bị truy tố xét xử theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trị an xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[3]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội và đã ra đầu thú. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện tích cực bồi thường thiệt hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, có thể căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Trong vụ án này, anh Vũ Huy S thấy ông T cầm thanh gươm đuổi theo Đ. Anh S có hành vi cầm gậy gỗ đuổi theo ông T mục đích để can ngăn và bình vực Đ. Tuy nhiên giữa Đ và anh S không có sự bàn bạc, không có hành vi đánh ông T nên Công an huyện ThNg đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Vũ Huy S. Đối với hành vi của ông Đồng Xuân T dùng gậy gỗ đánh Bùi Văn Đ nhưng không để lại thương tích cho Đ, Bùi Văn Đ không có yêu cầu đề nghị gì nên Công an huyện ThNg đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đồng Xuân T là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 30 (Ba mươi tháng) tù về

tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NL, huyện ThNg, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt.

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện ThNg;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQĐT Công an huyện ThNg;
- CQTHS hình sự;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện ThNg;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Phạm Công Hạ - HoàngĐắc Hân

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh S

